BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2016/TT-BVHTTDL	*Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2016*

THÔNG TƯ
Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng thẩm định kịch bản văn học đối với phim sử dụng ngân sách nhà nước

Căn cứ Luật Điện ảnh ngày 29 tháng 6 năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 54/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện ảnh số 62/2006/QH11 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh số 31/2009/QH12;

Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điện ảnh;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng thẩm định kịch bản văn học đối với phim sử dụng ngân sách nhà nước.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng thẩm định kịch bản văn học đối với phim có sử dụng ngân sách nhà nước và phụ lục gồm:

1. Phiếu thẩm định kịch bản văn học đối với phim sử dụng ngân sách nhà nước (Mẫu số 01).

2. Quyết định cho phép sản xuất phim sử dụng ngân sách nhà nước (Mẫu số 02).

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2017 và thay thế Quyết định số 48/2008/QĐ-BVHTTDL ngày 09 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quy chế thẩm định kịch bản văn học đối với phim sử dụng ngân sách nhà nước.

Điều 3. Cục trưởng Cục Điện ảnh, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, thành viên Hội đồng thẩm định kịch bản văn học đối với phim sử dụng ngân sách nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Thiện

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Tổ chức và hoạt động của Hội đồng thẩm định kịch bản văn học đối với phim sử dụng ngân sách nhà nước

(Ban hành kèm theo Thông tư số 15/2016/TT-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng thẩm định kịch bản văn học đối với phim sử dụng ngân sách nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thẩm định kịch bản văn học đối với phim sử dụng ngân sách nhà nước.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Chủ đầu tư dự án sản xuất phim sử dụng ngân sách nhà nước (sau đây gọi là Chủ đầu tư)* là các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội thuộc Trung ương, địa phương và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) có sử dụng ngân sách nhà nước để sản xuất phim.

2. *Cơ quan, đơn vị quản lý dự án sản xuất phim sử dụng ngân sách nhà nước (sau đây gọi là cơ quan quản lý dự án)* là cơ quan, đơn vị tham mưu giúp chủ đầu tư dự án sản xuất phim, cụ thể như sau:

a) Cơ quan quản lý dự án thuộc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức khác thuộc Trung ương, địa phương không thuộc quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều này là một đơn vị trực thuộc của chủ đầu tư dự án;

b) Cơ quan quản lý dự án của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hóa và Thể thao;

c) Cơ quan quản lý dự án của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là Cục Điện ảnh.

Điều 4. Thẩm quyền của chủ đầu tư

Chủ đầu tư quyết định thành lập Hội đồng thẩm định kịch bản văn học đối với phim sử dụng ngân sách nhà nước, bao gồm:

1. Hội đồng thẩm định kịch bản phim truyện;

2. Hội đồng thẩm định kịch bản phim tài liệu, khoa học, hoạt hình.

Điều 5. Trách nhiệm của cơ quan quản lý dự án

1. Tham mưu giúp chủ đầu tư dự án thành lập Hội đồng thẩm định kịch bản, làm thường trực Hội đồng thẩm định kịch bản văn học đối với phim sử dụng ngân sách nhà nước (sau đây gọi là Hội đồng).

2. Tổ chức, đảm bảo các điều kiện cần thiết để Hội đồng hoạt động.

3. Gửi kịch bản đề nghị thẩm định (kèm theo Phiếu thẩm định kịch bản đối với phim sử dụng ngân sách nhà nước) đến các thành viên Hội đồng, thời gian ít nhất mười ngày làm việc trước ngày Hội đồng họp.

4. Cử cán bộ làm thư ký Hội đồng.

5. Soạn thảo và ký văn bản Giám định kịch bản văn học trên cơ sở tham khảo ý kiến thẩm định kịch bản của các thành viên Hội đồng.

6. Trình Giám định kịch bản và các văn bản khác (nếu có) để chủ đầu tư dự án quyết định cho phép sản xuất phim sử dụng ngân sách nhà nước.

Chương II
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 6. Chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Hội đồng

1. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng

Hội đồng do chủ đầu tư dự án quy định tại Điều 4 Quy chế này quyết định thành lập để thực hiện chức năng tư vấn cho chủ đầu tư trong công tác thẩm định kịch bản văn học theo quy định tại khoản 4, Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh số 31/2009/QH12 ngày 18 tháng 6 năm 2009.

2. Cơ cấu tổ chức và thành phần của Hội đồng

a) Cơ cấu tổ chức:

Hội đồng có từ 09 đến 11 thành viên, bao gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên.

b) Thành phần của Hội đồng:

- Hội đồng bao gồm: đại diện cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về điện ảnh; chủ đầu tư dự án; cơ quan quản lý dự án; các nhà biên kịch, đạo diễn, lý luận phê bình điện ảnh có kinh nghiệm và uy tín nghề nghiệp; và các chức danh khác.

- Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng sau khi thống nhất với người đứng đầu cơ quan quản lý dự án có thể mời thêm một số chuyên gia để tham khảo ý kiến.

3. Nhiệm kỳ của Hội đồng:

Nhiệm kỳ hoạt động của Hội đồng là 02 năm.

Điều 7. Nguyên tắc và phương thức làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể, thảo luận dân chủ để đánh giá và xếp loại chất lượng kịch bản.

2. Chủ tịch Hội đồng chủ trì các buổi thẩm định kịch bản của Hội đồng. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng vắng mặt được ủy quyền cho 01 Phó Chủ tịch chủ trì.

3. Thời gian tổ chức các kỳ họp của Hội đồng được xác định căn cứ vào yêu cầu của dự án sản xuất phim trong năm và thực tế số lượng kịch bản đề nghị thẩm định. Hội đồng mỗi năm họp để đánh giá hoạt động, rút kinh nghiệm ít nhất một lần.

4. Kỳ họp của Hội đồng phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên tham dự; thành viên vắng mặt phải gửi Phiếu thẩm định theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Quy chế này. Kết luận của Hội đồng phải được 2/3 tổng số ý kiến thẩm định của thành viên Hội đồng tán thành, kết luận của Hội đồng phải được ghi vào Biên bản họp Hội đồng.

5. Ý kiến và Phiếu thẩm định của thành viên Hội đồng phải được ghi chép và tổng hợp để cơ quan quản lý dự án soạn Giám định kịch bản.

Điều 8. Trách nhiệm của thành viên Hội đồng

1. Thành viên Hội đồng có quyền và trách nhiệm đóng góp ý kiến, nhận xét, đánh giá, chấm điểm đối với kịch bản đề nghị thẩm định.

2. Thành viên Hội đồng có trách nhiệm gửi Phiếu thẩm định kịch bản cho Thư ký Hội đồng muộn nhất là trước ngày họp Hội đồng.

3. Thành viên Hội đồng có trách nhiệm tham gia đầy đủ các buổi thẩm định kịch bản; trường hợp vắng mặt phải báo cáo Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng và gửi Phiếu thẩm định đến cơ quan quản lý dự án trước ngày Hội đồng họp.

4. Thành viên không được công bố nội dung thảo luận và kết luận của Hội đồng; Chủ tịch Hội đồng là người phát ngôn của Hội đồng.

5. Thành viên Hội đồng vắng mặt không có lý do chính đáng ba buổi thẩm định kịch bản liên tiếp, cơ quan quản lý dự án sẽ đề nghị chủ đầu tư dự án miễn nhiệm.

Điều 9. Tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại kịch bản

1. Xếp loại kịch bản căn cứ vào điểm trung bình của các thành viên Hội đồng:

a) Kịch bản xếp loại bậc I có điểm trung bình từ 5 điểm đến 6,5 điểm;

b) Kịch bản xếp loại bậc II có điểm trung bình từ trên 6,5 điểm đến 8,5 điểm;

c) Kịch bản xếp loại bậc III có điểm trung bình từ trên 8,5 điểm đến 10 điểm.

2. Thành viên Hội đồng có trách nhiệm nhận xét đánh giá từng kịch bản thẩm định, ghi vào Phiếu thẩm định và chấm điểm theo các bậc với tiêu chuẩn sau:

a) Kịch bản xếp loại bậc I (cho các điểm 5; 5,5; 6,0; 6,5) bao gồm tiêu chuẩn: đạt yêu cầu về nội dung tư tưởng, có ý nghĩa xã hội nhưng tính khái quát của hình tượng nghệ thuật chưa cao; kịch bản chưa hoàn thiện về nghiệp vụ chuyên môn, còn mắc lỗi nghề nghiệp nhưng có thể khắc phục và nâng cao để đủ điều kiện làm phim;

b) Kịch bản xếp loại bậc II (cho các điểm 7,0; 7,5; 8,0; 8,5) bao gồm tiêu chuẩn: có nội dung tư tưởng tốt, mang tính nhân văn và có giá trị xã hội cao; nghệ thuật thể hiện phù hợp với nội dung, có trình độ chuyên môn khá trở lên, tạo được sức hấp dẫn cho tác phẩm;

c) Kịch bản xếp loại bậc III (cho các điểm 9,0; 9,5; 10) bao gồm tiêu chuẩn: có nội dung tư tưởng sâu sắc, giá trị nhân văn cao, khái quát được những vấn đề xã hội lớn, có những phát hiện độc đáo về cuộc sống và con người; kịch bản được viết hấp dẫn, cách thể hiện đặc sắc, sáng tạo với một trình độ chuyên môn cao;

d) Điểm của thành viên chênh lệch quá 2,0 điểm so với điểm trung bình của các thành viên Hội đồng thì không được chấp nhận.

2. Nếu xét thấy kịch bản không bảo đảm chất lượng, thành viên Hội đồng ghi vào Phiếu thẩm định và chấm với điểm dưới 5.

3. Kịch bản được Hội đồng đề nghị đưa vào sản xuất phải đạt từ loại bậc II hoặc loại bậc III. Nhuận bút của tác giả kịch bản được chi trả theo quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác.

4. Căn cứ kết luận của Hội đồng (Biên bản Họp Hội đồng), Giám định kịch bản, người đứng đầu cơ quan quản lý dự án xem xét trình chủ đầu tư dự án quyết định cho phép sản xuất phim.

5. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc, kể từ ngày có kết luận của Hội đồng, cơ quan quản lý dự án chịu trách nhiệm gửi kết quả thẩm định đến tổ chức, cá nhân có kịch bản trình thẩm định.

Chương III
PHÍ VÀ THÙ LAO THẨM ĐỊNH KỊCH BẢN

Điều 10. Phí thẩm định kịch bản

Tổ chức, cá nhân có kịch bản trình thẩm định phải nộp phí theo quy định hiện hành của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền đồng thời với việc nộp kịch bản.

Điều 11. Thù lao thẩm định kịch bản

1. Thành viên Hội đồng có mặt trong buổi thẩm định kịch bản được hưởng thù lao theo chế độ hiện hành.

2. Thành viên vắng mặt trong buổi thẩm định nhưng có gửi Phiếu thẩm định được hưởng 70% mức thù lao của thành viên có mặt.

Chương IV
KHIẾU NẠI VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

Điều 12. Khiếu nại

1. Tổ chức, cá nhân có kịch bản trình thẩm định có quyền khiếu nại bằng văn bản nếu không đồng ý với kết quả thẩm định.

2. Văn bản khiếu nại phải nêu rõ lý do không đồng ý với kết quả thẩm định và gửi đến cơ quan quản lý dự án.

Điều 13. Giải quyết khiếu nại

Cơ quan quản lý dự án chịu trách nhiệm giải quyết khiếu nại của tổ chức, cá nhân có kịch bản thẩm định khiếu nại theo quy định của pháp luật./.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Thiện

MẪU SỐ 01

(Ban hành kèm theo Thông tư số 15/2016/TT-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH KỊCH BẢN (Truyện, tài liệu, khoa học hoạt hình)	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHIẾU THẨM ĐỊNH KỊCH BẢN VĂN HỌC ĐỐI VỚI PHIM SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Họ và tên thành viên Hội đồng:

Tên kịch bản văn học thẩm định:

Thể loại (truyện, tài liệu, khoa học hoạt hình):

Tên tác giả kịch bản:

Tên tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định:

1. Ý KIẾN THẨM ĐỊNH

2. CHẤM ĐIỂM (ghi bằng số và bằng chữ)

3. KẾT LUẬN: Lựa chọn một trong ba phương án:

- Cho phép sản xuất theo kịch bản;
- Phải sửa chữa kịch bản;
- Không được phép sản xuất theo kịch bản.

……., ngày tháng năm

Ký tên

MẪU SỐ 02

(Ban hành kèm theo Thông tư số 15/2016/TT-BVHTTDL ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

TÊN CƠ QUAN CHỦ ĐẦU TƯ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:.../QĐ-....	*……....., ngày tháng năm*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép sản xuất phim sử dụng ngân sách nhà nước

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CHỦ ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật Điện ảnh ngày 29 tháng 6 năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện ảnh số ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan ban hành Quyết định;

Xét đề nghị của cơ quan tham mưu và Giám định kịch bản của Hội đồng thẩm định kịch bản văn học phim (truyện, tài liệu, khoa học, hoạt hình) ngày tháng năm;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép sản xuất phim theo kịch bản:

Tác giả kịch bản:

Thể loại (truyện, tài liệu, khoa học, hoạt hình):

Chất liệu sản xuất:

Độ dài phim (tính bằng phút):

Điều 2. Cơ sở điện ảnh (tên cơ sở sản xuất phim) có trách nhiệm tổ chức sản xuất phim:..... bằng nguồn chi ngân sách năm..... của..... theo quy định của pháp luật.

Bộ phim phải được hoàn thành trước ngày tháng năm

Điều 3. Các cơ quan quản lý dự án, quản lý kế hoạch và ngân sách có trách nhiệm theo dõi, giám sát quá trình thực hiện bộ phim theo nội dung và chủ đề của kịch bản.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ/UBND, Người đứng đầu các tổ chức có tên tại Điều 2 và Điều 3 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: - Như Điều 4; - ..... - Lưu: VT,....	**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CHỦ ĐẦU TƯ** *(Ký tên và đóng dấu)*